

Phụ lục 2
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM VÀ DINH DƯỠNG THỰC HIỆN KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH TRONG PHẠM VI TOÀN TỈNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH CAO BẰNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

I. QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (12 thủ tục)

Quy trình số: 01

1. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: “Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với sản phẩm thực phẩm xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế (nay được phân quyền về cấp tỉnh)” **(1.013838)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	02 giờ làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	02 giờ làm việc
Bước 3	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; trình Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm phê duyệt	Công chức Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	10 giờ làm việc
Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở Y tế phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	04 giờ làm việc

Bước 5	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Y tế	04 giờ làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả cho TTPVHCC	Bộ phận Văn thư Sở Y tế	02 giờ làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ làm việc (03 ngày làm việc)

Quy trình số: 02

2. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: “Sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do đối với sản phẩm thực phẩm xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế (CFS)” **(1.013847)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	02 giờ làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	02 giờ làm việc
Bước 3	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ	Công chức Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	10 giờ làm việc
Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở Y tế phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	04 giờ làm việc
Bước 5	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Y tế	04 giờ làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả cho TTPVHCC	Bộ phận Văn thư Sở Y tế	02 giờ làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ làm việc (03 ngày làm việc)

Quy trình số: 03

3. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: “Đăng ký nội dung quảng cáo đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi” **(1.013851)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	04 giờ làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	04 giờ làm việc
Bước 3	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ	Công chức Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	40 giờ làm việc
Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở Y tế phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	16 giờ làm việc
Bước 5	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Y tế	08 giờ làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công	Bộ phận Văn thư Sở Y tế	08 giờ làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ làm việc (10 ngày làm việc)

Quy trình số: 04

4. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: “Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế” **(1.013855)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	04 giờ làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	04 giờ làm việc
Bước 3	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; tổ chức đoàn thẩm định thực tế tại cơ sở	Công chức Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	120 giờ làm việc
Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở Y tế phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	08 giờ làm việc
Bước 5	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Y tế	20 giờ làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả cho TTPVHCC	Bộ phận Văn thư Sở Y tế	04 giờ làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			160 giờ làm việc (20 ngày làm việc)

Quy trình số: 05

5. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: “Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi” **(1.013858)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	04 giờ làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	04 giờ làm việc
Bước 3	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ	Công chức Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	24 giờ làm việc
Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở Y tế phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	08 giờ làm việc
Bước 5	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Y tế	12 giờ làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả cho TTPVHCC	Bộ phận Văn thư Sở Y tế	04 giờ làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			56 giờ làm việc (07 ngày làm việc)

Quy trình số: 06

6. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: “Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi” (1.013862)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	04 giờ làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	04 giờ làm việc
Bước 3	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ	Công chức Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	24 giờ làm việc
Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở Y tế phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	08 giờ làm việc
Bước 5	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Y tế	12 giờ làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả cho TTPVHCC	Bộ phận Văn thư Sở Y tế	04 giờ làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			56 giờ làm việc (07 ngày làm việc)

7. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: “Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước”
(1.013857)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	04 giờ làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	04 giờ làm việc
Bước 3	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; tổ chức đoàn đánh giá tại cơ sở	Công chức Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	300 giờ làm việc
Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở Y tế phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	16 giờ làm việc
Bước 5	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Y tế	32 giờ làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả cho TTPVHCC	Bộ phận Văn thư Sở Y tế	04 giờ làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			360 giờ làm việc (45 ngày làm việc)

Quy trình số: 08

8. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: “Đăng ký gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước” (1.013854)

8.1. Quy trình đối với cơ sở kiểm nghiệm thuộc đối tượng quy định tại Phần 7 Phụ lục 5 Nghị định 148/2025/NĐ-CP của Chính phủ:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	04 giờ làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	04 giờ làm việc
Bước 3	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; tổ chức đoàn đánh giá tại cơ sở	Công chức Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	300 giờ làm việc
Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở Y tế phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	16 giờ làm việc
Bước 5	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Y tế	32 giờ làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả cho TTPVHCC	Bộ phận Văn thư Sở Y tế	04 giờ làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			360 giờ làm việc (45 ngày làm việc)

8.2. Quy trình đối với cơ sở kiểm nghiệm thuộc đối tượng quy định tại Phần 8 Phụ lục 5 Nghị định 148/2025/NĐ-CP của Chính phủ:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	04 giờ làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	04 giờ làm việc
Bước 3	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; tổ chức đoàn đánh giá tại cơ sở	Công chức Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	180 giờ làm việc
Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở Y tế phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	16 giờ làm việc
Bước 5	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Y tế	32 giờ làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả cho TTPVHCC	Bộ phận Văn thư Sở Y tế	04 giờ làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			240 giờ làm việc (30 ngày làm việc)

Quy trình số: 09

9. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: “Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước” (1.013850)

9.1. Quy trình đối với cơ sở kiểm nghiệm thuộc đối tượng quy định tại Phần 7 Phụ lục 5 Nghị định 148/2025/NĐ-CP của Chính phủ:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	04 giờ làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	04 giờ làm việc
Bước 3	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; Tổ chức đoàn đánh giá tại cơ sở	Công chức Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	300 giờ làm việc
Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở Y tế phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	16 giờ làm việc
Bước 5	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Y tế	32 giờ làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả cho TTPVHCC	Bộ phận Văn thư Sở Y tế	04 giờ làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			360 giờ làm việc (45 ngày làm việc)

9.2. Quy trình đối với cơ sở kiểm nghiệm thuộc đối tượng quy định tại Phần 8 Phụ lục 5 Nghị định 148/2025/NĐ-CP của Chính phủ:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	04 giờ làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	04 giờ làm việc
Bước 3	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; Tổ chức đoàn đánh giá tại cơ sở	Công chức Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	180 giờ làm việc
Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở Y tế phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	16 giờ làm việc
Bước 5	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Y tế	32 giờ làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả cho TTPVHCC	Bộ phận Văn thư Sở Y tế	04 giờ làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			240 giờ làm việc (30 ngày làm việc)

Quy trình số: 10

10. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: “Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được tổ chức công nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức công nhận nước ngoài là thành viên tham gia thỏa thuận lẫn nhau của Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Quốc tế, Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Châu Á- Thái Bình Dương đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025” (1.013844)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	04 giờ làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	04 giờ làm việc
Bước 3	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; tổ chức đoàn đánh giá tại cơ sở	Công chức Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	180 giờ làm việc
Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở Y tế phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	16 giờ làm việc
Bước 5	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Y tế	32 giờ làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả cho TTPVHCC	Bộ phận Văn thư Sở Y tế	04 giờ làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		240 giờ làm việc (30 ngày làm việc)

Quy trình số: 11

11. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: “Miễn kiểm tra giám sát đối với cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được tổ chức công nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức công nhận nước ngoài là thành viên tham gia thỏa thuận lẫn nhau của Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Quốc tế, Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Châu Á- Thái Bình Dương đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025” **(1.013841)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	04 giờ làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	04 giờ làm việc
Bước 3	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ	Công chức Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	16 giờ làm việc
Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở Y tế phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	04 giờ làm việc
Bước 5	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Y tế	08 giờ làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công	Bộ phận Văn thư Sở Y tế	04 giờ làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ làm việc (05 ngày làm việc)

12. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: “Cấp giấy chứng nhận đối với thực phẩm xuất khẩu” (1.013829)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	04 giờ làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	04 giờ làm việc
Bước 3	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; Trình lãnh đạo phòng phê duyệt	Công chức Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	16 giờ làm việc
Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở Y tế phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	04 giờ làm việc
Bước 5	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo Sở Y tế	08 giờ làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả cho TTPVHCC	Bộ phận Văn thư Sở Y tế	04 giờ làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ làm việc (05 ngày làm việc)